

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
KHOA LUẬT

BÙI THỊ THỦY

**CÁC CĂN CỨ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT  
THEO LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM**  
(Trên cơ sở số liệu thực tiễn địa bàn tỉnh Đắk Lắk)

*Chuyên ngành: Luật hình sự và tổ tụng hình sự*  
*Mã số: 60 38 01 40*

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC**

HÀ NỘI - 2015

**Công trình được hoàn thành tại  
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

**Cán bộ hướng dẫn khoa học: TS. CHU THỊ TRANG VÂN**

***Phản biện 1:*** .....

***Phản biện 2:*** .....

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại**

**Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

*Vào hồi ..... giờ ....., ngày ..... tháng ..... năm 2015*

**Có thể tìm hiểu luận văn tại**

**Trung tâm tư liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội**

**Trung tâm Thông tin – Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội**

# MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

Trang

Trang phụ bìa	
Lời cam đoan	
Mục lục	
Danh mục các từ viết tắt	
Danh mục các bảng	
Danh mục các biểu đồ	
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
<b>Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÁC CĂN CỨ</b>	
<b>QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT</b> .....	9
<b>1.1. Khái niệm và ý nghĩa của việc quyết định hình phạt</b> .....	9
1.1.1. Khái niệm quyết định hình phạt .....	9
1.1.2. Ý nghĩa của việc quyết định hình phạt .....	15
<b>1.2. Khái niệm, đặc điểm căn cứ quyết định hình phạt</b> .....	16
1.2.1. Khái niệm căn cứ quyết định hình phạt .....	16
1.2.2. Ý nghĩa của việc quy định căn cứ quyết định hình phạt trong luật hình sự.....	27
<b>1.3. Quy định về căn cứ quyết định hình phạt trong         pháp luật hình sự một số nước trên thế giới</b> .....	29
<b>Kết luận chương 1</b> .....	31
<b>Chương 2: QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HÌNH SỰ</b>	
<b>VIỆT NAM VỀ CÁC CĂN CỨ QUYẾT ĐỊNH</b>	
<b>HÌNH PHẠT VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG TẠI</b>	
<b>TỈNH ĐẮK LẮK</b> .....	32
<b>2.1. Quy định của pháp luật hình sự Việt Nam giai đoạn</b> <b>trước khi ban hành Bộ Luật hình sự Việt Nam năm</b> <b>1999 về căn cứ quyết định hình phạt</b> .....	32
<b>2.2. Quy định của Bộ Luật hình sự năm 1999 về căn cứ</b> <b>quyết định hình phạt và thực tiễn việc áp dụng các</b> <b>căn cứ quyết định hình phạt tại tỉnh Đắk Lắk</b> .....	33

2.2.1.	Quy định của Bộ Luật hình sự năm 1999 về căn cứ quyết định hình phạt.....	33
2.2.2.	Thực tiễn việc áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt tại tỉnh Đắk Lắk.....	39
<b>2.3.</b>	<b>Những tồn tại, vướng mắc trong việc áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt tại tỉnh Đắk Lắk.....</b>	<b>47</b>
	<b>Kết luận chương 2 .....</b>	<b>59</b>
	<b>Chương 3: MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CÁC CĂN CỨ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT TRONG LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM.....</b>	<b>60</b>
<b>3.1.</b>	<b>Sự cần thiết của việc tiếp tục hoàn thiện pháp luật hình sự và nâng cao hiệu quả áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt .....</b>	<b>60</b>
3.1.1.	Về phương diện lập pháp.....	60
3.1.2.	Về phương diện lý luận .....	61
3.1.3.	Về phương diện thực tiễn .....	64
<b>3.2.</b>	<b>Giải pháp cụ thể hoàn thiện các quy định pháp luật hình sự về căn cứ quyết định hình phạt.....</b>	<b>66</b>
3.2.1.	Sửa đổi, bổ sung quy định trong Bộ Luật hình sự năm 1999 .....	66
3.2.2.	Ban hành các văn bản quy phạm hướng dẫn Bộ luật hình sự năm 1999 .....	73
<b>3.3.</b>	<b>Giải pháp về nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định pháp luật hình sự về căn cứ quyết định hình phạt.....</b>	<b>79</b>
3.3.1.	Nâng cao năng lực của các cơ quan, người tiến hành TTTH .....	79
3.3.2.	Tuyên truyền, giáo dục pháp luật .....	84
3.3.3.	Giải pháp khác.....	86
	<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>89</b>
	<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>91</b>

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Trên cơ sở xác định người phạm tội đã thực hiện hành vi phạm tội gì, quy định tại điều, khoản nào của Bộ luật hình sự, cơ quan có thẩm quyền (Tòa án) sẽ quyết định một hình phạt phù hợp đối với hành vi phạm tội đó. Như vậy quyết định hình phạt là một giai đoạn rất quan trọng trong hoạt động xét xử của Tòa án. Quyết định hình phạt đúng sẽ tạo tiền đề quan trọng cho việc đạt mục đích và nâng cao hiệu quả của hình phạt, cũng như giúp Bộ luật hình sự phát huy tốt nhất vai trò của mình. Tòa án khi quyết định hình phạt phải tuân theo những đòi hỏi cơ bản có tính nguyên tắc do luật hình sự quy định hoặc do giải thích luật mà có, đó chính là các căn cứ quyết định hình phạt. Điều 45 Bộ luật hình sự quy định về căn cứ quyết định hình phạt như sau: “Khi quyết định hình phạt, tòa án căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự”. Để có thể áp dụng chính xác các căn cứ quyết định hình phạt thì đòi hỏi phải nhận thức đúng nội dung, bản chất, ý nghĩa pháp lý của từng căn cứ, cũng như mối liên hệ giữa các căn cứ với nhau. Các căn cứ vừa có tính độc lập tương đối lại vừa tác động liên hệ qua lại lẫn nhau, bổ sung tạo thành một thể thống nhất, đó là cơ sở pháp lý mà tòa án phải tuân thủ khi quyết định hình phạt. Ngoài các trường hợp thông thường như vậy, thực tiễn xét xử cho thấy trong một số trường hợp đặc biệt, để cho

hình phạt đã tuyên đạt được tính công bằng, đúng pháp luật, tạo tiền đề đạt được mục đích của hình phạt, thì ngoài những nguyên tắc và căn cứ chung, khi quyết định hình phạt tòa án còn phải dựa vào một số quy định bổ sung khác nữa. Những trường hợp này khoa học luật hình sự gọi là quyết định hình phạt trong những trường hợp đặc biệt.

Thực tiễn xét xử các vụ án hình sự cho thấy các cơ quan tiến hành tố tụng còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong việc cân nhắc, xem xét, đánh giá các căn cứ quyết định hình phạt. Quá trình giải quyết vụ án một cách công minh, có căn cứ và đúng pháp luật, đồng thời bảo vệ một cách vững chắc các quyền và tự do của công dân bằng pháp luật hình sự là một trong những nguyên tắc trong giai đoạn xây dựng Nhà nước pháp quyền Việt Nam hiện nay. Ý thức được tầm quan trọng đó, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk không ngừng đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, phấn đấu không để xảy ra việc kết án oan người không có tội và bỏ lọt tội phạm, hạn chế tới mức thấp nhất các bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán, đảm bảo các quyết định của Tòa án đúng pháp luật, đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu, có sức thuyết phục cao và có tính khả thi. Tuy nhiên, do sự biến động và phát triển nhanh chóng của các loại tội phạm với tính chất, mức độ, thủ đoạn ngày càng đa dạng và tinh vi cùng với tính phức tạp của việc áp dụng chính xác các quy định của pháp luật hình sự đối với các căn cứ quyết định hình phạt đã khiến cho Tòa án gặp nhiều khó khăn dẫn đến sai sót trong áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt. Do đó việc nghiên cứu một cách thống nhất và toàn diện để làm sâu sắc các

vấn đề lý luận về các căn cứ quyết định hình phạt gắn với thực tiễn hoạt động của Tòa án để làm cơ sở cho việc hoàn thiện cũng như nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật hình sự là hết sức cần thiết.

Với những lý do nêu trên, chúng tôi chọn đề tài: ***"Các căn cứ quyết định hình phạt theo luật hình sự Việt Nam (trên cơ sở số liệu thực tiễn địa bàn tỉnh Đắk Lắk)"***.

## **2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài**

Trong những năm qua, đã có nhiều công trình khoa học nghiên cứu về căn cứ quyết định hình phạt, mà cụ thể là: Ảnh hưởng của các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong chế định quyết định hình phạt theo Bộ luật hình sự 1999/ Trần Thị Quang Vinh // Nhà nước và Pháp luật. Viện Nhà nước và Pháp luật, Số 7/2001; Bàn về căn cứ và giới hạn của việc quyết định hình phạt nhẹ hơn quy định trong Bộ luật hình sự / Lê Xuân Lục // Kiểm sát. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Số 6/2014; Bàn về quyết định hình phạt cải tạo không giam giữ đối với người chưa thành niên phạm tội / Nguyễn Mạnh Tiến // Toà án nhân dân. Toà án nhân dân tối cao, Số 21/2010; Bàn về việc áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt nhẹ hơn quy định của bộ luật / Trương Thị Hằng // Kiểm sát. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Số 5/2009; Cần sửa đổi bổ sung Điều 26 và Điều 51 Bộ luật hình sự về quyết định hình phạt và tổng hợp hình phạt / Dương Xuân Tuấn // Toà án nhân dân. Toà án nhân dân tối cao, Số 11/2003; Cần sửa đổi bổ sung quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp người chưa thành niên phạm nhiều tội / Phạm Văn Thiệu // Nghiên cứu lập pháp. Văn phòng Quốc hội, Số 8/2009; Định tội danh

và quyết định hình phạt: sách chuyên khảo / Dương Tuyết Miên - In lần thứ 2, có sửa chữa bổ sung. - Hà Nội : Lao động Xã hội, 2007; Hai ý kiến về quyết định hình phạt trong Bộ luật hình sự / Phạm Văn Beo // Nghiên cứu lập pháp. Văn phòng Quốc hội, Số 12/2011; Hoàn thiện các quy định của phần chung Bộ luật Hình sự trước yêu cầu mới của đất nước: sách chuyên khảo / Trịnh Tiến Việt . - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2012; Hoàn thiện một số quy định về hình phạt và quyết định hình phạt của Bộ luật hình sự năm 1999 nhằm đảm bảo hơn nữa nguyên tắc nhân đạo trong Luật hình sự / Hồ Sỹ Sơn // Luật học. Trường Đại học Luật Hà Nội, Số 4/2008; Hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 về quyết định hình phạt theo hướng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự / Đỗ Đức Hồng Hà // Tòa án nhân dân. Tòa án nhân dân tối cao, Số 13/2009; Hoàn thiện quy định của Bộ luật hình sự về quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội / Đặng Văn Thực, Hoàng Văn Mạnh // Nhà nước và Pháp luật. Viện Nhà nước và Pháp luật, Số 5/2014; Một số điều mới của Bộ luật hình sự năm 1999 về hình phạt và quyết định hình phạt / Đinh Văn Quế // Tòa án nhân dân. Tòa án nhân dân tối cao, Số 3/2000; Một số điểm khác biệt về quyết định hình phạt giữa Bộ luật hình sự Việt Nam và Bộ luật hình sự Liên bang Nga / Dương Tuyết Miên // Tòa án nhân dân. Tòa án nhân dân tối cao, Số 3/1999; Một số vấn đề áp dụng điều 47 bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt tù đối với người phạm tội / Đinh Văn Quế // Tòa án nhân dân. Tòa án nhân dân tối cao, Số 3/2009; Nhân thân người phạm tội - một căn cứ cần cân nhắc khi quyết định hình phạt /TS. Trịnh Tiến Việt // Kiểm



sát. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Số 1/2003; Những vướng mắc và bất cập khi áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự / TS. Phạm Minh Tuyên // Tạp chí Kiểm sát số 20/2012.

Những bài nghiên cứu trên đã đề cập đến một số vấn đề lý luận liên quan đến căn cứ quyết định hình phạt. Tuy vậy, hiện nay vẫn chưa có công trình nào nghiên cứu thống nhất toàn diện về mặt lý luận và gắn với thực tiễn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk về các căn cứ quyết định hình phạt.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài**

Mục đích của việc nghiên cứu đề tài này là phân tích khoa học để làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận về các căn cứ quyết định hình phạt trong luật hình sự Việt Nam và thực tiễn áp dụng.

Theo đó nhiệm vụ của đề tài là làm rõ một số vấn đề sau:

- Khái niệm căn cứ quyết định hình phạt;
- Căn cứ quyết định hình phạt trong pháp luật hình sự một số nước trên thế giới;
- Thực trạng pháp luật hình sự Việt Nam về các căn cứ quyết định hình phạt;
- Thực tiễn áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt tại tỉnh Đắk Lắk;
- Những tồn tại, vướng mắc trong việc áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt để nâng cao hiệu quả của hoạt động này của Tòa án;

#### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài**

Về đối tượng nghiên cứu, đề tài tập trung nghiên cứu về một số vấn đề lý luận và đánh giá thực tiễn áp dụng căn cứ quyết định hình phạt tại Tòa án tỉnh Đắk Lắk trên cơ sở Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung ngày 19/6/2009 và những văn bản pháp luật có liên quan.

Phạm vi nghiên cứu của luận văn là những quy định của pháp luật hình sự về các căn cứ quyết định hình phạt tại Điều 45 của Bộ luật hình sự năm 1999. Trong đó, tập trung nghiên cứu về lý luận và thực tiễn áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt của Tòa án tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2009-2013 và đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quyết định hình phạt của tòa án.

#### **5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu**

Đề tài được nghiên cứu trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, định hướng của Đảng về chính sách hình sự; quan điểm, đường lối xử lý cũng như các quy định của Bộ luật hình sự hiện hành và các văn bản hướng dẫn về quyết định hình phạt và căn cứ quyết định hình phạt.

Phương pháp nghiên cứu: Luận văn sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng, và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin. Một số phương pháp cụ thể như: phương pháp thống kê, phân tích và tổng hợp số liệu dựa trên những bản án, quyết định, số liệu thống kê, báo cáo tổng kết của các cấp Tòa án. Phương pháp so sánh pháp luật để đối chiếu với các quy định của pháp luật với nhau nhằm tìm ra những điểm mới trong quá trình nghiên cứu.

## **6. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn**

Trong công cuộc cải cách tư pháp ở nước ta hiện nay, việc nghiên cứu để làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn về các căn cứ quyết định hình phạt luôn là một trong những hướng cơ bản, đồng thời cũng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của khoa học luật hình sự. Điều này có ý nghĩa rất quan trọng, được thể hiện trên ba bình diện chủ yếu dưới đây:

a. Về mặt lập pháp, việc hoàn thiện các quy định hiện hành như Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003 về các căn cứ quyết định hình phạt đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn, bảo đảm sự thực thi pháp luật nghiêm minh, đầy đủ và chính xác nhưng cũng không không vi phạm các quyền của con người để hình phạt đạt được hiệu quả cao nhất trong phòng và chống tội phạm, mang lại công bằng xã hội là một nhiệm vụ hết sức quan trọng. Giải quyết những vướng mắc trong áp dụng quy định của pháp luật hình sự đối với quy định về căn cứ quyết định hình phạt là một trong những nhiệm vụ quan trọng của việc hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp, mà cụ thể là lần sửa đổi toàn diện Bộ luật hình sự Việt Nam trong thời gian tới.

b. Về mặt thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn áp dụng căn cứ quyết định hình phạt trên địa bàn cả nước nói chung và ở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk nói riêng đã cho thấy sự yếu kém của một bộ phận cán bộ, công chức trong việc nhận thức cũng như áp dụng đúng đắn các quy định của pháp luật hình sự, dẫn đến hiệu quả của cuộc đấu tranh phòng và chống tội phạm chưa cao, đôi khi còn bỏ lọt tội

phạm, gây thiệt hại cho các quyền của con người và của công dân, làm giảm hiệu quả của cuộc đấu tranh chống tội phạm.

c. Về mặt lý luận, vấn đề căn cứ quyết định hình phạt tuy đã được đề cập trong nhiều công trình nghiên cứu khác nhau nhưng hiện chưa có một nghiên cứu nào dựa trên cơ sở thực tiễn áp dụng căn cứ quyết định hình phạt trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Vì vậy:

- Thông qua việc nghiên cứu đề tài nhằm làm rõ những khía cạnh pháp lý về căn cứ quyết định hình phạt nhằm góp phần xây dựng, hoàn thiện vấn đề này trong khoa học pháp lý hình sự.

- Là tài liệu tham khảo cho các cơ quan tiến hành tố tụng đặc biệt là Tòa án trong việc áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt trong giải quyết vụ án hình sự được đúng đắn.

- Là cơ sở để đưa ra các kiến nghị hoàn thiện pháp luật hình sự trên nền tảng phân tích, đánh giá thực tiễn áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt tại Tòa án tỉnh Đắk Lắk.

## **7. Những điểm mới của luận văn**

Đề tài phân tích dựa trên những bản án, quyết định, báo cáo công tác ngành Tòa án tại tỉnh Đắk Lắk - đó là những số liệu thực tế góp phần làm rõ hơn về thực trạng về áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt trên địa bàn tỉnh.

Đề tài nghiên cứu về các căn cứ quyết định hình phạt một cách tương đối toàn diện trên khía cạnh pháp luật hình sự. Từ đó chỉ ra những nguyên nhân, tồn tại và đưa ra những giải pháp tương ứng để

nâng cao hơn nữa hiệu quả áp dụng pháp luật hình sự đối với các căn cứ quyết định hình phạt tại tỉnh Đắk Lắk.

## **8. Kết cấu của luận văn**

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

*Chương 1:* Những vấn đề chung về các căn cứ quyết định hình phạt.

*Chương 2:* Thực trạng pháp luật hình sự Việt Nam về các căn cứ áp dụng hình phạt và thực tiễn áp dụng tại tỉnh Đắk Lắk.

*Chương 3:* Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt tại tỉnh Đắk Lắk.

## **Chương 1**

### **NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÁC CĂN CỨ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT**

#### **1.1. Khái niệm và ý nghĩa của việc quyết định hình phạt**

##### ***1.1.1. Khái niệm quyết định hình phạt***

Quyết định hình phạt được hiểu là hoạt động nhận thức và áp dụng pháp luật hình sự, do Toà án có thẩm quyền, nhân danh nhà nước thực hiện sau khi đã định tội danh và tùy thuộc vào từng trường hợp để quyết định khung hình phạt, loại hình phạt, mức hình phạt cụ thể áp dụng cho chính cá nhân người phạm tội trong phạm vi giới hạn của khung hình phạt do luật định, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hoặc miễn hình phạt cho người phạm tội theo quy định của BLHS.

Quyết định hình phạt mang một số đặc điểm như sau:

- Quyết định hình phạt là hoạt động nhận thức và áp dụng pháp luật hình sự của Hội đồng xét xử:

- Đối tượng của quyết định hình phạt là cá nhân người phạm tội:

### ***1.1.2. Ý nghĩa của việc quyết định hình phạt***

- Quyết định hình phạt đúng là cơ sở pháp lý để đạt được mục đích của hình phạt:

- Quyết định hình phạt đúng là cơ sở pháp lý đảm bảo và nâng cao hiệu quả của hình phạt:

- Quyết định hình phạt đúng là điều kiện đảm bảo tính khả thi của hệ thống hình phạt:

- Quyết định hình phạt đúng góp phần bảo đảm pháp chế:

## **1.2. Khái niệm, đặc điểm căn cứ quyết định hình phạt**

### ***1.2.1. Khái niệm căn cứ quyết định hình phạt***

Căn cứ quyết định hình phạt được hiểu là những đòi hỏi cụ thể, có tính khách quan, do BLHS quy định mà Hội đồng xét xử bắt buộc phải tuân thủ để không chỉ đảm bảo cho hình phạt được quyết định một cách khách quan, đúng pháp luật mà còn nhằm đạt được các mục đích của hình phạt ở mức cao nhất khi áp dụng đối với người phạm tội bị kết án. Đó là những yêu cầu cơ bản buộc Tòa án phải tuân theo khi quyết định hình phạt đối với tội phạm.

Căn cứ quyết định hình phạt có một số đặc điểm như sau:

- Căn cứ quyết định hình phạt là đòi hỏi cụ thể, có tính khách quan của việc quyết định hình phạt:

- Căn cứ quyết định hình phạt được quy định trong BLHS:
- Căn cứ quyết định hình phạt có tính bắt buộc:
- Tuân thủ căn cứ quyết định hình phạt là điều kiện quan trọng để hình phạt được tuyên có khả năng đạt được các mục đích ở mức cao nhất:

### ***1.2.2. Ý nghĩa của việc quy định căn cứ quyết định hình phạt trong luật hình sự***

- Căn cứ quyết định hình phạt là cơ sở pháp lý để Toà án quyết định hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội.

- Căn cứ quyết định hình phạt là điều kiện cần thiết để khắc phục tình trạng tùy tiện, thiếu thống nhất khi quyết định hình phạt, đồng thời đảm bảo tính hợp pháp và có căn cứ pháp lý của hoạt động quyết định hình phạt.

- Việc tuân thủ căn cứ quyết định hình phạt là điều kiện tiên quyết để đạt mục đích của hình phạt.

### **1.3. Quy định về căn cứ quyết định hình phạt trong pháp luật hình sự một số nước trên thế giới**

Luật hình sự CHLB Đức quy định cụ thể và trực tiếp trong luật hình sự các nguyên tắc quyết định hình phạt làm căn cứ chung có tính chất định hướng, chỉ đạo trong việc quyết định hình phạt đối với mọi trường hợp phạm tội, quy định các căn cứ quyết định hình phạt trong mọi trường hợp phạm tội nói chung (đơn lẻ, đồng phạm) và các quy định có tính chất phân hóa TNHS đối với những người đồng phạm.

BLHS CHND Trung Hoa quy định chung các căn cứ quyết định hình phạt được áp dụng trong cả trường hợp phạm tội đơn lẻ và trường hợp đồng phạm.

BLHS Nga quy định về các căn cứ quyết định hình phạt chung, căn cứ quyết định hình phạt trong trường hợp đồng phạm mà không có quy định cụ thể, chi tiết về trường hợp quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội có tổ chức và cũng chưa quyết định cụ thể về sự phân hóa TNHS khi quyết định hình phạt đối với mỗi người đồng phạm.

## **Chương 2**

### **QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VỀ CÁC CĂN CỨ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG TẠI TỈNH ĐẮK LẮK**

**2.1. Quy định của pháp luật hình sự Việt Nam giai đoạn trước khi ban hành Bộ Luật hình sự Việt Nam năm 1999 về căn cứ quyết định hình phạt**

*- Giai đoạn từ khi thành lập nước Cộng hòa XHCN Việt Nam đến trước khi ban hành Bộ Luật hình sự Việt Nam năm 1985:*

Trước khi Bộ Luật hình sự Việt Nam năm 1985 ban hành, việc quyết định hình phạt của Tòa án trong thực tiễn đã được dựa trên các căn cứ pháp lý nhất định, cụ thể như sau:

Theo Bản tổng kết về thảo luận báo cáo công tác ngành Tòa án



năm 1959 của TAN D tối cao, việc quyết định hình phạt đã được dựa trên những căn cứ nhất định là căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hại của phạm pháp; căn cứ vào người phạm pháp (tuổi, bản chất, có tiền án hay không, khả năng cải tạo, thành tích...); căn cứ vào pháp luật hiện có, vào đường lối chính sách chung, vào án lệ, kinh nghiệm.

*- Giai đoạn từ khi ban hành Bộ Luật hình sự Việt Nam năm 1985 đến trước khi ban hành Bộ Luật hình sự Việt Nam năm 1999:*

BLHS năm 1985 ra đời, các căn cứ quyết định hình phạt đã được chính thức quy định Điều 37 bao gồm: các quy định của Bộ luật này, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ hoặc tăng nặng TNHS.

## **2.2. Quy định của Bộ Luật hình sự năm 1999 về căn cứ quyết định hình phạt và thực tiễn việc áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt tại tỉnh Đắk Lắk**

### ***2.2.1. Quy định của Bộ Luật hình sự năm 1999 về căn cứ quyết định hình phạt***

Pháp luật hình sự Việt Nam hiện hành quy định rất cụ thể về các căn cứ quyết định hình phạt bao gồm các quy định của BLHS; tính chất và mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng TNHS.

- Quy định của BLHS là cơ sở pháp lý quan trọng nhất để Toà án định tội danh và xác định khung hình phạt, yêu cầu đầu tiên của việc lựa chọn đúng loại và mức hình phạt cụ thể.

- Tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội.
- Nhân thân người phạm tội:
- Các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng TNHS:

## ***2.2.2. Thực tiễn việc áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt tại tỉnh Đắk Lắk***

### *2.2.2.1. Tình hình tội phạm tại Đắk Lắk giai đoạn 2009-2014*

Đắk Lắk là tỉnh có diện tích rộng, dân cư đông, địa hình đồi núi phức tạp, có nhiều dân tộc, nhiều vùng miền cùng sinh sống, trình độ dân trí còn thấp, sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế, nên trong những năm gần đây, tình hình tội phạm trên địa bàn tỉnh luôn diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng. Từ năm 2009 đến năm 2014, Tòa án nhân dân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đã thụ lý sơ thẩm 7463 vụ án với 14155 bị cáo, trong đó đã xét xử 7437 vụ án với 14068 bị cáo. Trong khi đó, số lượng vụ án thụ lý cấp phúc thẩm là 2277 vụ án với 3789 bị cáo và đã xét xử 2270 vụ án với 3782 bị cáo. Như vậy trung bình mỗi năm, các Tòa án nhân dân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đã xét xử sơ thẩm 1487 vụ án hình sự với 2813 bị cáo. Trong khi đó, các Tòa án phúc thẩm đã xét xử 454 vụ án hình sự với 756 bị cáo.

### *2.2.2.2. Thực tiễn áp dụng các căn cứ cụ thể khi quyết định hình phạt cho các trường hợp phạm tội tại Tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2009-2014*

Có thể kết luận rằng ở Tỉnh Đắk Lắk, từ năm 2009-2014, số lượng hình phạt được áp dụng là vô cùng lớn (12594 lần áp dụng),

trong đó hình phạt tù từ 3 năm trở xuống được áp nhiều nhất và chiếm tỷ lệ rất lớn (6594/12594 chiếm tỷ lệ 52%), tiếp theo là hình phạt tù cho hưởng án treo và thấp nhất là hình phạt tử hình (10/12594 chiếm tỷ lệ chưa tới 1%). Cụ thể trong từng năm, số lượng hình phạt được áp dụng diễn biến phức tạp, có năm giảm (năm 2010, 2013), có năm lại tăng (2011, 2012).

Đặc biệt, tình hình áp dụng căn cứ khi quyết định hình phạt tù cho hưởng án treo diễn biến trên địa bàn này cũng phức tạp, năm 2009 chiếm số lượng rất lớn (616 lần áp dụng), sau đó năm 2010 lại rất thấp (286 lần áp dụng), tiếp theo tăng trong năm 2011, 2012 và giảm trong năm 2013.

Càng về những năm sau, không có trường hợp vô tội nào được tuyên, chứng tỏ việc xử lý hồ sơ ban đầu để đem vụ án ra xét xử được làm rất tốt. Số tội phạm ở tỉnh Đắk Lắk từ năm 2009-2014 phần lớn là dân tộc thiểu số (1371/3247 người chiếm tỷ lệ 42%), tiếp đến tội phạm là người chưa thành niên cũng chiếm số lượng lớn (945/3247 người). Trong khi đó, tội phạm là cán bộ, công chức chiếm số lượng rất ít, từ năm 2009-2012 không có trường hợp nào, riêng năm 2013 có 15 trường hợp. Tội phạm là đảng viên cũng chiếm số lượng ít (90/3247 người).

### **2.3. Những tồn tại, vướng mắc trong việc áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt tại tỉnh Đắk Lắk**

- Thứ nhất, thực tế sẽ xảy ra trường hợp một người nào đó phạm tội và bị xét xử theo khoản 4 của điều 227 Bộ luật hình sự sẽ

không có cơ hội được áp dụng các quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự. Bởi lẽ mức hình phạt quy định tại khoản 4 Điều 227 Bộ luật hình sự lại thấp hơn cả mức hình phạt quy định tại khoản 1 điều này (sáu tháng đến ba năm và sáu tháng đến năm năm). Đây chính là những bất cập qua thực tiễn xét xử áp dụng các quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999.

- Thứ hai, trong thực tiễn xét xử tại tỉnh Đắk Lắk, khi Hội đồng xét xử nghị án, để quyết định mức hình phạt, việc phân tích cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ nào là việc làm đầu tiên, trước khi nghĩ đến áp dụng hay không áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, các thành viên Hội đồng xét xử đa phần chỉ quan tâm đến việc chuyển khung hình phạt mà ít quan tâm đến việc định mức hình phạt sao cho phù hợp với điều luật được áp dụng.

- Thứ ba, khung hình phạt tại các điều luật của Bộ luật Hình sự cho phép Hội đồng xét xử ấn định mức hình phạt dao động tương đối rộng, trong khi đó đa phần Hội đồng xét xử thường chủ quan xem xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mà lượng hình, ít quan tâm đến việc so sánh, đối chiếu với vụ án khác hoặc với kết quả xét xử của Hội đồng xét xử khác hay tại huyện, thành phố, địa phương khác đối với cùng loại tội và điều kiện tương tự.

- Thứ tư, trong việc quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử các cấp vẫn còn tâm lý phụ thuộc nhiều vào mức án do đại diện Viện kiểm sát đề xuất; vai trò điều hành của Thẩm phán chủ tọa phiên tòa trong một số trường hợp là thiếu bản lĩnh, năng lực nghiệp vụ chưa đáp ứng.

- Thứ năm, một số Hội thẩm nhân dân chưa thực hiện hết vai trò, trách nhiệm của mình khi tham gia xét xử.

- Thứ sáu, sai sót trong việc áp dụng các quy định của BLHS chủ yếu là không áp dụng hoặc áp dụng không đúng các tình tiết định khung hình phạt như: tình tiết phạm tội có tính chất côn đồ, phạm tội nhiều lần, phạm tội đối với trẻ em dưới 13 tuổi, ...

### **Chương 3**

## **MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CÁC CĂN CỨ QUYẾT ĐỊNH HÌNH PHẠT TRONG LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM**

**3.1. Sự cần thiết của việc tiếp tục hoàn thiện pháp luật hình sự và nâng cao hiệu quả áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt**

#### ***3.1.1. Về phương diện lập pháp***

Dưới góc độ pháp lý hình sự, căn cứ quyết định hình phạt được hiểu là những đòi hỏi cụ thể, có tính khách quan, do BLHS quy định mà Hội đồng xét xử bắt buộc phải tuân thủ để không chỉ đảm bảo cho hình phạt được quyết định một cách khách quan, đúng pháp luật mà còn nhằm đạt được các mục đích của hình phạt ở mức cao nhất khi áp dụng đối với người phạm tội bị kết án. Đó là những yêu cầu cơ bản buộc Tòa án phải tuân theo khi quyết định hình phạt đối với tội phạm.

### ***3.1.2. Về phương diện lý luận***

Mục đích của hình phạt có tính trừng trị, là cơ sở để các nhà làm luật quy định về từng loại hình phạt, hệ thống hình phạt, thậm chí là khung hình phạt và quyết định hình phạt nhằm hướng đến mức độ tương xứng giữa hình phạt được áp dụng so với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội gây ra.

Quyết định một hình phạt đúng pháp luật, công bằng, khách quan và hợp lý là tiền đề, là điều kiện cho việc đạt được các mục đích của hình phạt cải tạo và giáo dục người bị kết án trở thành người có ích cho xã hội.

### ***3.1.3. Về phương diện thực tiễn***

Tình hình tội phạm hình sự hiện nay trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk vẫn còn diễn biến phức tạp, công tác xét xử các vụ án hình sự của Tòa án còn gặp những khó khăn nhất định nhưng không thể phủ nhận những kết quả rất to lớn của ngành Tòa án trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm. Bên cạnh những kết quả đó, thực tiễn xét xử các vụ án hình sự ở tỉnh Đắk Lắk cũng cho thấy việc quyết định hình phạt của Tòa án vẫn không tránh khỏi những sai sót nhất định. Trong khi đó, quyết định hình phạt áp dụng đối với người bị kết án là một trong những giai đoạn thể hiện kết quả cuối cùng của quá trình giải quyết hồ sơ vụ án hình sự thỏa mãn tiêu chí đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, là một trong những mắc xích quan trọng của quá trình thực thi pháp luật vào thực tiễn.

## **3.2. Giải pháp cụ thể hoàn thiện các quy định pháp luật hình sự về căn cứ quyết định hình phạt**

### ***3.2.1. Sửa đổi, bổ sung quy định trong Bộ Luật hình sự năm 1999***

Để nâng cao hiệu quả áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt ở tỉnh Đắk Lắk, đầu tiên cần phải hoàn thiện các quy định về các căn cứ quyết định hình phạt tại điều 45 BLHS năm 1999. Bên cạnh đó, pháp luật hình sự cần quy định cụ thể các tình tiết thuộc về nhân thân người phạm tội như độ tuổi, trình độ, nghề nghiệp, hoàn cảnh ra đời, điều kiện kinh tế, tiền án, thái độ sau khi phạm tội... để đảm bảo việc áp dụng thống nhất và hình phạt được quyết định thực sự phù hợp với điều kiện, khả năng giáo dục, cải tạo của người phạm tội. Ngoài ra, để khắc phục việc áp dụng tùy tiện, thiếu thống nhất quy định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì cần có quy định hướng dẫn một cách chi tiết hơn về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 2 điều 46 BLHS. Về tổng hợp hình phạt trong trường hợp các tội đều được thực hiện khi người phạm tội chưa thành niên, cần bổ sung vào điều 75 BLHS một khoản quy định về tổng hợp hình phạt trong các trường hợp cụ thể. Cuối cùng, hoàn thiện một số quy định của BLHS, Bộ luật tố tụng hình sự về nhân thân người phạm tội, làm căn cứ cho việc quyết định hình phạt.

### ***3.2.2. Ban hành các văn bản quy phạm hướng dẫn Bộ luật hình sự năm 1999***

Để nâng cao hiệu quả áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt ở tỉnh Đắk Lắk, một giải pháp vô cùng quan trọng đó là về việc áp dụng pháp luật.

### **3.3. Giải pháp về nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định pháp luật hình sự về căn cứ quyết định hình phạt**

#### ***3.3.1. Nâng cao năng lực của các cơ quan, người tiến hành TTTHS***

- Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cần hoàn thiện pháp luật hình sự, tổ tụng hình sự; ban hành, sửa đổi, bổ sung, giải thích và hướng dẫn áp dụng pháp luật kịp thời. Tiếp tục đổi mới hoạt động để nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật tạo ra hệ thống pháp luật đồng bộ, mang tính khả thi cao, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện..

- Nâng cao chất lượng đội ngũ Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân ở tỉnh Đắk Lắk:

- Hội đồng xét xử phải đảm bảo tính độc lập khi áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt:

- Trong các giải pháp để nâng cao hiệu quả áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt thì việc tăng cường tranh tụng tại phiên tòa.

#### ***3.3.2. Tuyên truyền, giáo dục pháp luật***

- Thứ nhất, đẩy mạnh hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền nội dung các văn bản pháp luật

- Thứ hai, cần kiện toàn lại đội ngũ các cán bộ, cộng tác viên làm công tác truyền thông về các quy định pháp luật hình sự về căn cứ quyết định hình phạt tại cơ sở.

Thứ ba, Các Tòa án tiếp tục đẩy mạnh và làm tốt công tác tổ chức các phiên tòa xét xử lưu động để thông qua đó phổ biến pháp luật nói chung và pháp luật về hình sự tới người dân.



### **3.3.3. Giải pháp khác**

- Giải pháp nâng cao sự phối hợp giữa các cơ quan tư pháp ở tỉnh Đắk Lắk, để đi đến quyết định hình phạt sẽ liên quan trực tiếp đến nhiều thủ tục như: điều tra, truy tố, xét xử, xác minh, áp dụng các biện pháp đảm bảo, biện pháp cưỡng chế v.v...

Tăng cường phát triển đội ngũ Luật sư, trợ giúp pháp lý:

## **KẾT LUẬN**

Cơ sở pháp lý của việc quyết định hình phạt chính là các căn cứ quyết định hình phạt với tính chất là những đòi hỏi của luật có tính bắt buộc Toà án phải tuân thủ khi quyết định hình phạt nhằm đảm bảo đạt được các mục đích của hình phạt khi áp dụng đối với người phạm tội. Các căn cứ quyết định hình phạt bao gồm: Quy định của BLHS; Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Nhân thân người phạm tội; Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng TNHS. Việc tuân thủ đúng các căn cứ quyết định hình phạt này nhằm đảm bảo việc quyết định hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, phù hợp với nhân thân người phạm tội và khả năng giáo dục cải tạo người phạm tội.

Thực tiễn áp dụng căn cứ quyết định hình phạt của Toà án nhân dân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk là một căn cứ khách quan để đánh giá hiệu quả của hoạt động quyết định hình phạt trong công tác xét xử tại nơi này. Thực tiễn đó đã cho thấy trong một số trường hợp, việc áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt của Hội đồng xét xử

vẫn mắc phải những sai sót nhất định nên đã làm cho việc quyết định hình phạt không chính xác. Bên cạnh số ít những sai sót trong việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội thì các sai sót chủ yếu là về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng TNHS. Những sai sót này tuy không phản ánh thực chất hoạt động xét xử vụ án hình sự của Toà án nhưng đã thể hiện hiệu quả của hoạt động quyết định hình phạt chưa cao. Vì vậy, tác giả đã đề xuất các giải pháp như: Đầu tiên cần phải hoàn thiện các quy định về các căn cứ quyết định hình phạt tại điều 45 BLHS năm 1999; cần thống nhất việc áp dụng pháp luật một cách đúng đắn, hợp tình hợp lý; giải thích và hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật về các căn cứ quyết định hình phạt; thường xuyên tổng kết thực tiễn, kiểm tra giải quyết án hình sự của cấp sơ thẩm; giám đốc thẩm, tái thẩm đối với những bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Toà án cấp huyện bị kháng nghị; nâng cao chất lượng đội ngũ Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân ở tỉnh Đắk Lắk; Hội đồng xét xử phải đảm bảo tính độc lập khi áp dụng các căn cứ quyết định hình phạt; tăng cường tranh tụng tại phiên tòa.